

## QUYẾT ĐỊNH

### Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Kon Tum

#### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thành lập một số cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Kon Tum.

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Kon Tum.

#### **Điều 2. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

2. Quyết định này thay thế các Quyết định sau:

a) Quyết định số 34/2023/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum;

b) Quyết định số 41/2021/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum.

3. Bãi bỏ các Quyết định sau:

a) Quyết định số 233/QĐ-UBND ngày 26 tháng 03 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc tổ chức lại các đơn vị hành chính thuộc và trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum.

b) Quyết định số 228/QĐ-UBND ngày 26 tháng 03 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc tổ chức lại các đơn vị hành chính thuộc và trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum.

c) Quyết định số 419/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc thành lập Chi cục Chăn nuôi và Thú y trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum.

d) Quyết định số 421/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc tổ chức lại Chi cục Phát triển nông thôn trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum.

đ) Quyết định số 422/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc tổ chức lại Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum.

e) Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc thành lập Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum;

g) Quyết định số 423/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc thành lập Chi cục Thủy lợi trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban ngành, cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ (Vụ Pháp chế);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Sở Tư pháp;
- UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Truyền thông tỉnh;
- Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Công báo tỉnh, Công TTĐT tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, NCTTTT, TTHG.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Ngọc Tuấn**

**QUY ĐỊNH****Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức  
của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Kon Tum**

*(Kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày tháng năm 2025  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)*

**Điều 1. Vị trí, chức năng**

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Kon Tum là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: Nông nghiệp; lâm nghiệp; diêm nghiệp; thủy sản; thủy lợi; phòng, chống thiên tai; giảm nghèo; phát triển nông thôn; đất đai; tài nguyên nước; tài nguyên khoáng sản, địa chất; môi trường; khí tượng thủy văn; biến đổi khí hậu; đo đạc và bản đồ.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Kon Tum có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng, chịu sự chỉ đạo, quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

**Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước và Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.

2. Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật và sự phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và theo hướng dẫn của bộ ngành Trung ương.

**Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

1. Các tổ chức tham mưu tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ thuộc Sở:

a) Văn phòng Sở;

b) Thanh tra Sở;

c) Phòng Kế hoạch - Tài chính;

- d) Phòng Tổ chức cán bộ;
- đ) Phòng Địa chất khoáng sản;
- e) Phòng Môi trường;
- g) Phòng Quản lý đất đai;
- h) Phòng Phát triển nông thôn.

## 2. Các Chi cục thuộc Sở:

- a) Chi cục Nông nghiệp;
- b) Chi cục Kiểm lâm;
- c) Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên nước.

## 3. Các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở:

- a) Trung tâm Khuyến nông;
- b) Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn;
- c) Trung tâm Quan trắc tài nguyên và Môi trường;
- d) Trung tâm Phát triển quỹ đất;
- đ) Ban quản lý rừng đặc dụng Đắk Uy;
- e) Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Linh;
- g) Ban quản lý rừng phòng hộ Đắk Hà;
- h) Ban quản lý rừng phòng hộ Đắk Glei;
- i) Ban quản lý rừng phòng hộ Tu Mơ Rông;
- k) Ban quản lý rừng phòng hộ Kon Rẫy;
- l) Ban quản lý rừng phòng hộ Thạch Nham;
- m) Văn phòng Đăng ký đất đai.

## 6. Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách: Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng.

### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm tổ chức thực hiện quy định này và ban hành Quy chế làm việc của Sở Nông nghiệp và Môi trường; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị thuộc Sở và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các Chi cục thuộc sở theo quy định hiện hành; đồng thời có trách nhiệm theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung phải kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.